

Finishes by event for the field of the WGC-Mexico Championship

Players	Sts	Safeway Open	CMB Classic	Sanderson Farms	WGC-HSBC Champions	Shriners Hospitals for Children Open	OHL Classic at Mayakoba	The RSM Classic	SBS Tournament of Champions	Sony Open in Hawaii	CareerBuilder Challenge	Farmers Insurance Open	Waste Management Phoenix Open	AT&T Pebble Beach Pro-Am	Genesis Open	The Honda Classic	# of Events	Cuts Made	Top-10s	FedExCup Rank
An, Byeong Hun	In	-	T39	-	T63	-	-	-	-	-	-	T49	6	-	T55	-	5	5	1	103
Berger, Daniel	In	-	T51	-	T19	-	-	-	T14	T45	-	CUT	T7	-	-	CUT	7	5	2	20
Cabrera Bello, Rafa	In	-	T10	-	T19	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T37	3	3	1	105
Cassey, Paul	In	T3	T21	-	T12	-	-	-	-	CUT	T58	T28	-	-	T39	T11	8	7	1	31
Castro, Roberto	In	T35	-	-	T30	-	-	80	-	-	T50	T28	CUT	CUT	-	-	7	5	0	136
Chappell, Kevin	In	-	T45	-	T35	-	-	CUT	-	-	-	CUT	75	T48	CUT	-	7	4	0	164
Diaz, Roberto	In	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1	0	0	---
Dufner, Jason	In	-	-	-	-	-	-	-	21	CUT	T25	-	-	-	-	T14	4	3	0	112
Fisher, Ross	In	-	-	-	T6	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1	1	1	---
Fitzpatrick, Matthew	In	-	-	-	T16	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	68	2	2	0	---
Fowler, Rickie	In	-	-	-	T6	-	-	-	-	-	-	CUT	T4	-	-	1	4	3	3	10
Fraser, Marcus	In	-	T60	-	T70	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	2	2	0	---
Furyk, Jim	In	-	-	-	-	-	CUT	T6	-	-	-	-	-	T66	T39	-	4	3	1	123
Garcia, Sergio	In	-	T17	-	T9	-	-	-	-	-	-	-	-	T49	T14	-	4	4	1	78
Grace, Brandon	In	-	T33	-	T30	-	-	-	32	T13	-	-	-	-	T22	W/D	6	5	0	90
Grillo, Emiliano	In	T26	T17	-	11	-	T10	-	-	-	CUT	T33	T63	-	-	T43	8	7	1	56
Haas, Bill	In	T20	-	-	T4	-	-	T13	-	T13	T17	-	-	-	T11	-	6	6	1	24
Hatton, Tyrrell	In	-	-	-	T23	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T4	2	2	1	---
Hend, Scott	In	-	T7	-	T54	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	2	2	1	---
Holmes, J.B.	In	-	-	-	T35	-	-	-	-	-	-	T33	T24	T23	T34	-	5	5	0	111
Hughes, Mackenzie	In	T13	-	T26	-	T68	CUT	1	T25	T27	-	T54	CUT	T10	CUT	T66	12	9	2	9
Johnson, Dustin	In	-	-	-	T35	-	-	-	T6	-	-	CUT	-	3	1	-	5	4	3	6
Johnson, Zach	In	-	-	-	-	-	CUT	-	T6	CUT	-	-	T12	-	-	T27	5	3	1	81
Kaymer, Martin	In	-	-	-	T40	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T4	2	2	1	---
Kim, K.T.	In	-	-	-	T47	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1	1	0	---
Kim, Si Woo	In	-	T10	-	T63	-	W/D	CUT	T30	-	-	W/D	CUT	CUT	CUT	CUT	10	3	1	128
Kisner, Kevin	In	-	T26	-	T70	-	-	CUT	-	T4	T25	-	-	T10	-	T48	7	6	2	53
Kjeldsen, SÅ ren	In	-	-	-	T40	-	-	-	-	CUT	CUT	CUT	-	-	CUT	T37	6	2	0	172
Knox, Russell	In	-	T10	-	T9	-	3	-	T17	T11	-	-	CUT	-	CUT	CUT	7	5	3	17
Koepka, Brooks	In	-	-	-	T40	2	-	-	-	-	-	CUT	T42	-	CUT	CUT	6	3	1	35
Kuchar, Matt	In	CUT	-	-	T21	-	-	CUT	-	-	-	-	T9	CUT	T22	-	6	3	1	91
Luiten, Joost	In	-	-	-	T16	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1	1	0	---
Matsuyama, Hideki	In	-	2	-	1	-	-	2	T27	T27	-	T33	1	-	CUT	-	7	6	4	1
McGirt, William	In	-	-	-	CUT	-	T27	T9	T49	CUT	-	-	T24	T66	-	CUT	8	5	1	97
McIlroy, Rory	In	-	-	-	T4	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1	1	1	107
Mickelson, Phil	In	T8	-	-	-	-	-	-	-	-	T21	T14	T16	65	T34	-	6	6	1	62
Molinari, Francesco	In	-	-	-	T6	T4	-	-	-	-	T12	T14	-	-	CUT	T14	6	5	2	27
Moore, Ryan	In	-	T17	-	T23	T15	-	-	T3	-	-	-	T61	-	CUT	-	6	5	1	44
Na, Kevin	In	7	T29	-	T54	CUT	-	-	-	T36	T70	-	T16	-	T4	-	8	7	2	41
Noren, Alexander	In	-	-	-	T12	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1	1	0	---
O'Hair, Sean	In	-	-	-	T63	T10	-	-	-	T11	T9	-	T47	T66	-	T11	7	7	2	42
Olesen, ThorbjÅ rn	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	0	0	0	---
Oosthuizen, Louis	In	-	-	-	T45	-	-	-	-	-	-	T41	3	-	-	T21	4	4	1	58
Perez, Pat	In	-	T33	-	-	T7	1	-	T3	T69	-	T4	W/D	T14	T28	-	9	8	4	4
Piercy, Scott	In	T3	T10	-	T63	T24	T4	-	-	T57	T41	-	73	T55	CUT	-	10	9	3	26
Pieters, Thomas	In	-	-	-	T14	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T2	CUT	3	2	1	---
Rahm, Jon	In	T15	-	-	-	T15	T50	-	-	-	T34	1	T16	T5	-	-	7	7	2	8
Reed, Patrick	In	-	T51	-	T60	-	-	-	T6	-	T12	-	T68	T23	T59	-	7	7	1	72
Rose, Justin	In	-	-	-	-	-	-	-	2	-	-	T4	-	T39	T4	-	4	4	3	15
Schwartzel, Charl	In	-	-	-	T30	-	-	-	DNS	-	-	-	-	-	CUT	-	3	1	0	178
Scott, Adam	In	-	T10	-	T14	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T11	T14	4	4	1	63
Snedeker, Brandt	In	-	-	-	-	-	T45	T14	CUT	-	T9	-	4	CUT	-	-	6	4	2	50
Spieth, Jordan	In	-	-	-	-	-	-	T3	3	-	-	T9	1	T22	-	-	5	5	4	3
Steele, Brendan	In	1	T26	-	-	T31	-	-	T6	-	T6	T20	T16	-	T39	T14	9	9	3	5
Stenson, Henrik	In	-	-	-	T2	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1	1	1	55
Sterne, Richard	In	-	-	-	T60	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1	1	0	---
Stone, Brandon	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	CUT	-	-	-	-	2	0	0	---
Sullivan, Andy	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	0	0	0	---
Tanihara, Hideto	In	-	-	-	T54	-	-	-	-	T27	-	-	-	-	-	-	2	2	0	---
Thomas, Justin	In	T8	1	-	T23	-	-	1	1	-	-	-	CUT	-	T39	CUT	8	6	4	2
Vegas, Jhonattan	In	CUT	T45	-	T45	-	T10	-	T30	-	T34	T28	-	-	T15	T4	9	8	2	36
Walker, Jimmy	In	-	-	-	T77	CUT	-	-	T9	CUT	-	CUT	-	T55	T11	T21	8	5	1	79
Wang, Jeunghun	In	-	T29	-	T70	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	2	2	0	---
Watson, Bubba	In	-	-	-	T54	-	-	-	T25	-	-	-	CUT	-	W/D	-	4	2	0	166
Westwood, Lee	In	-	-	-	29	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1	1	0	---
Wiesberger, Bernd	In	-	-	-	T35	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1	1	0	---
Willett, Danny	In	-	-	-	T5	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	2	1	0	225
Wood, Chris	In	-	-	-	T23	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1	1	0	---
Woodland, Gary	In	-	T56	-	T47	-	2	-	-	T6	-	T20	CUT	T5	-	T2	8	7	4	7